

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 84/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22-11-2021

V/v tranh chấp ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sỹ Cường và ông Phan Văn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 218/2021/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 02 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T; nơi cư trú: Xóm 8, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Anh Tạ Văn H; nơi cư trú: Xóm 8, xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An (vắng mặt lần 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 07 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị T trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và Anh Tạ Văn H Chi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An vào ngày 18 tháng 08 năm 2011.

Trước khi đăng ký kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau, không ai, lừa dối, ép buộc.

Vợ chồng sống hạnh phúc đến ngày 10/10/2011 thì xảy ra mâu thuẫn cho tới nay.

Nguyên nhân : Tính tình vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi lộn. Nên Chị đã bỏ về ngoại sống ly thân cắt mọi quan hệ vợ chồng từ ngày 01/11/2011. Hiện nay Anh H đã chung sống với người khác.

Sự việc xảy ra đã được hai gia đình nội, ngoại nhiều lần hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng không được.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, Chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn để giải phóng cho nhau.

- Về con chung: Chị và Anh H không có con chung.
- Về tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Bị đơn Anh Tạ Văn H đã được Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án, triệu tập họp lệ phiên hòa giải lần thứ 2 mà vẫn cố tình vắng mặt nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được, theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn Chị Nguyễn Thị T và bị đơn Anh Tạ Văn H đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập phiên tòa nhưng nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt phiên tòa lần 2 không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Về Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và Anh Tạ Văn H được Ủy ban nhân dân xã T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 66/2011 ngày 18 tháng 08 năm 2011, thủ tục, điều kiện kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng sống hạnh phúc được 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau. Vợ chồng sống ly thân, cắt mọi quan hệ đã 10 năm.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã vận động thuyết phục Chị T rút đơn về đoàn tụ gia đình nhưng Chị T không chấp nhận.

Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của Chị T đã thỏa mãn những căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Đủ cơ sở chấp nhận cho ly hôn.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về chia tài sản và nghĩa vụ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 273; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị T.

1. Về Hôn nhân: Cho ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị T và Anh Tạ Văn H.

2. Án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010852 ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả;
- Đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ